

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý
của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông
ng nghiệp và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất
thải nguy hại

1. Căn cứ xây dựng bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân:

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020;

- Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân (theo Công văn số 564/BTNMT-KSONMT ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đề nghị đăng tải dự thảo Thông tư ban hành quy chuẩn để lấy ý kiến rộng rãi theo quy định; Công văn số 655/BTNMT-KSONMT ngày 03 tháng 2 năm 2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến:

(Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến: **120** và tổng số ý kiến nhận được: **76**).

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Cục Môi trường đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

2.1. Đồng ý nội dung dự thảo và không có ý kiến góp ý (32 cơ quan, tổ chức):

- **Các Bộ, cơ quan ngang Bộ:** Ủy ban dân tộc; Bộ Nội vụ.

- **UBND các tỉnh:** Vĩnh Long.

- **Sở TN&MT (nay là Sở NN&MT) các tỉnh:** Tiền Giang, Kon Tum, Nghệ An, Bắc Kạn, Hưng Yên, Điện Biên, Khánh Hòa, Cao Bằng, Bắc Ninh, Đà Nẵng, Hậu Giang, Lâm Đồng, Long An, Ninh Thuận, Thái Nguyên, Bạc Liêu, Tây Ninh, Phú Thọ.

- **Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT (nay là Bộ NN&MT):** Trung tâm Điều dưỡng và Phục hồi chức năng; Cục Khoáng sản Việt Nam, Cục Viễn thám quốc gia; Thanh tra Bộ; CC KSONMT Miền Trung, Cục Quản lý TNN; Tổng cục KTTV, Quỹ BVMT, Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.

2.2. Thống nhất với dự thảo Thông tư và có ý kiến góp ý (44 cơ quan, tổ chức đã góp ý và được Cục Môi trường tổng hợp việc tiếp thu, giải trình).

Kết quả cụ thể như sau:

Tổng hợp các nội dung góp ý Dự thảo QCVN về ngưỡng chất thải nguy hại

Tổng số ý kiến góp ý: 76

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã có ý kiến (08): Ngân hàng Nhà nước, Bộ GTVT, Bộ Tài Chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT (12): Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam; Cục Khoáng sản Việt Nam, Cục Viễn thám quốc gia; Cục Quản lý TNN; Tổng cục KTTV, Quỹ BVMT, Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Viện Chiến lược Chính sách TN&MT, Viện Khoa học môi trường biển & hải đảo, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu
- Các đơn vị trực thuộc Cục KSONMT: Phòng Quản lý quan trắc môi trường; Trung tâm Quan trắc Miền Bắc; TTQT Miền Trung, CC KSONMT Miền Trung
- UBND các tỉnh (05): Kon Tum, Hà Nội, Thanh Hóa, Bến Tre, Vĩnh Long
- Sở TNMT các tỉnh (45): Nghệ An, Bắc Kạn; Hải Dương, Hưng Yên, Điện Biên, Khánh Hòa, Kiên Giang, Hòa Bình, Cao Bằng, Bắc Ninh, Hậu Giang, Đà Nẵng, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Lâm Đồng, Long An, Nam Định, Ninh Thuận, Thái Nguyên, Hải Phòng, Thái Bình, Đồng Nai, Bình Dương, Đắk Nông, Lai Châu, Bình Định, Bình Phước, Đắk Lắk, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Lạng Sơn, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Sơn La, Tiền Giang, Cà Mau, Hải Dương, Bạc Liêu, Tây Ninh, Phú Thọ, Thành phố Hồ Chí Minh
- Các cơ quan khác: Văn phòng Thường trực UB sông Mê Công Việt Nam; Ủy ban dân tộc;

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Thông nhất với dự thảo	
		- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ: Ủy ban dân tộc; Bộ Nội vụ - Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT: Trung tâm Điều dưỡng và Phục hồi chức năng; Cục Khoáng sản Việt Nam, Cục Viễn thám quốc gia; Thanh tra Bộ; CC KSONMT Miền Trung, Cục Quản lý TNN; Tổng cục KTTV, Quỹ BVMT, Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biển	

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đôi khí hậu - UBND các tỉnh: Vĩnh Long - Sở TN&MT các tỉnh: Tiền Giang, Kon Tum, Nghệ An, Bắc Kạn, Hưng Yên, Điện Biên, Khánh Hòa, Cao Bằng, Bắc Ninh, Đà Nẵng, Hậu Giang, Lâm Đồng, Long An, Ninh Thuận, Thái Nguyên, Bạc Liêu, Tây Ninh, Phú Thọ	
QUY ĐỊNH CHUNG VÀ THỂ THỨC, TÊN GỌI		QUY ĐỊNH CHUNG VÀ THỂ THỨC, TÊN GỌI	
	Phòng QLQT Môi trường	- Mục 1.1.2 nêu Quy chuẩn này không áp dụng với chất thải phóng xạ, chất thải ở thể khí và hơi; Mục 3.3.2 và 3.3.3 có nhắc đến: “chất thải lỏng” Như vậy, cần làm rõ là Quy chuẩn này có áp dụng với nước thải hay không (có thể dẫn đến chồng chéo với Quy chuẩn kỹ thuật môi trường về nước thải).	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo và làm rõ hơn như sau: Nội dung này đã được làm rõ là áp dụng đối với chất thải công nghiệp phải kiểm soát (danh mục này đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành) nên không dẫn đến chồng chéo với QCVN về nước thải
	Phòng QLQT Môi trường	- Đối với việc chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (VIMCERTS) đối với các thông số được quy định tại QCVN 07:2009/BTNMT, Phòng Quản lý quan trắc môi trường xin cung cấp danh mục các thông số chưa có Tổ chức nào được chứng nhận VIMCERTS như sau: - Tại Bảng 2: thông số thứ tự 20 (Amiăng). - Các thông số có thứ tự như sau tại Bảng 3: 3, 93, 94, 96 đến 100, 105 đến 112, 113, 115, 117 đến 165, 167, 168.	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo và làm rõ hơn như sau: Đã dựa vào thông tin nêu trên để chỉnh sửa các thông số cho phù hợp
	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	- Đề nghị đánh số mục của các dự thảo tuân theo quy định tại Thông tư số 26/2019/TT-BKHCHN ngày 25/12/2019 Quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật và Thông tư số 10/2023/TT-BKHCHN ngày 01/06/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BKHCHN (I. Quy định chung, 1. Phạm vi điều chỉnh, 2. Đối tượng áp dụng ...);	Đơn vị chủ trì tiếp thu và đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện theo đúng quy định

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Cục Chuyển đổi số và TTDLTNMT	- Đối với Dự thảo QCVN: xem xét chỉ rõ là dạng "Quy định" hay "Tham khảo" đối với các Phụ lục của Dự thảo QCVN theo quy định tại Khoản 6 Điều 13 của Thông tư 26/2019/TT-BKHCN	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo và làm rõ hơn như sau: Các nội dung nêu trong dự thảo quy chuẩn đều được xây dựng dưới dạng quy định
	Bộ GTVT	- Đề nghị rà soát, bổ sung thành phần hồ sơ các dự thảo Thông tư theo quy định tại Điều 103 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Hợp nhất).	Đơn vị chủ trì tiếp thu và đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện theo đúng quy định
	Bộ GTVT	- Đề nghị rà soát kỹ thuật trình bày và bổ sung phần mục lục, tài liệu viện dẫn vào nội dung các dự thảo Quy chuẩn theo quy định tại Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 và Thông tư số 10/2023/TT-BKHCN ngày 01/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo và làm rõ hơn như sau: Nội dung này đã được nêu cụ thể trong thuyết minh xây dựng quy chuẩn
	Bộ Tài Chính	- Đề nghị rà soát toàn bộ hồ sơ, nội dung dự thảo Thông tư đảm bảo phù hợp quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và pháp luật có liên quan để ban hành Thông tư theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm toàn diện về các nội dung đã ban hành. Trường hợp cần ý kiến thống nhất theo chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Tài chính đối với nội dung cụ thể tại dự thảo Thông tư, đề nghị nêu rõ tại công văn lấy ý kiến.	Đơn vị chủ trì tiếp thu và đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện theo đúng quy định
	Bộ Tài Chính	- Đề nghị rà soát, lượng hóa, thuyết minh cụ thể tác động đến ngân sách nhà nước của các nội dung quy định tự dự thảo Thông tư, đảm bảo phù hợp quy định tại Nghị Quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025: <i>“Không ban hành các chính sách, chế độ, các chương trình, đề án mới khi không cân đối được nguồn”</i>	Đơn vị chủ trì tiếp thu và đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện theo đúng quy định
	Bộ Ngoại giao	- Đề nghị cập nhật các quy định mới sửa đổi, bổ sung của Công	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo và làm rõ

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		ước Basel về kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới các chất thải nguy hại và việc tiêu hủy chúng, như về chất thải điện tử, các tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) và Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP), cũng như các hướng dẫn kỹ thuật của các cơ quan này, nhằm đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về chất thải nguy hại và môi trường nói chung của Việt Nam phù hợp với tiêu chuẩn thế giới và điều kiện của Việt Nam.	hơn như sau: Nội dung này không thuộc phạm vi của QCVN này và được cập nhật, quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các Nghị định, thông tư quy định chi tiết.
	Viện Khoa học môi trường biển & hải đảo	- Quy chuẩn mới đề xuất giảm từ 229 chỉ tiêu xuống còn 61 chỉ tiêu dựa trên kinh nghiệm của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (US EPA) và tình hình thực tế tại Việt Nam. Tuy nhiên, cần có đánh giá kỹ lưỡng hơn về sự phù hợp của 61 chỉ tiêu này với các ngành công nghiệp đặc thù của Việt Nam.	Đơn vị chủ trì đã rà soát, đánh giá cho phù hợp với thực tế trong thuyết minh
	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Trình tự, thủ tục xây dựng, trình bày và thể hiện nội dung Quy chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2019/TT-BKHHCN ngày 25/12/2019 quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật.	Đơn vị chủ trì tiếp thu và đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện theo đúng quy định
1.1. Phạm vi điều chỉnh		1.1. Phạm vi điều chỉnh	
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị cân nhắc quy định như sau “Quy chuẩn này quy định ngưỡng chất thải nguy hại đối với chất thải công nghiệp được kiểm soát”.	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo và làm rõ hơn như sau: Phạm vi điều chỉnh của QCVN chủ yếu là áp dụng đối với chất thải công nghiệp phải kiểm soát (danh mục này đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành). Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp không xác định được nguồn gốc chất thải thì vẫn rất cần QCVN này để phân định là CTNH hay CTRCNTT, do vậy dự thảo QCVN đã quy định <i>Quy chuẩn này quy định ngưỡng chất thải</i>

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>nguy hại đối với chất thải công nghiệp phải kiểm soát và các loại chất thải khác cho mục đích cụ thể.</i>
1.2. Đối tượng áp dụng		1.2. Đối tượng áp dụng	
	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Bổ sung đối tượng áp dụng là các tổ chức quan trắc môi trường.	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
1.3. Giải thích từ ngữ		1.3. Giải thích từ ngữ	
	Sở TN&MT Nam Định	- Trang 5, Mục 1: Đề nghị đánh lại số thứ tự mục, đang có 2 mục 1.3.4	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	Viện Chiến lược Chính sách TN&MT	- Tại mục 1.3 giải thích từ ngữ: cần giải thích từ ngữ đảm bảo đúng theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường 2020.	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo và làm rõ hơn như sau: Việc giải thích từ ngữ tại mục này không trái với quy định của Luật Bảo vệ môi trường mà chỉ làm rõ hơn các thuật ngữ được sử dụng trong QCVN
	Sở TN&MT Hải Phòng	- Mục 1.3 Giải thích từ ngữ (trang 5), chỉnh sửa: “ <i>Chất thải nguy hại (sau đây viết tắt là CTNH) là chất thải có ký hiệu là NH trong Danh mục chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải rắn công nghiệp thông thường do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành (sau đây viết tắt là CTNH) là chất thải có ký hiệu NH trong Danh mục chất thải nguy hại</i> ”.	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	Sở NN&MT Đồng Nai	- Mục 1.3.7 Số CAS (Chemical Abstracts Service) là mã số đăng ký hóa chất của Hiệp hội hóa chất Hoa Kỳ”: đề nghị thống nhất “Số CAS” thành “Mã CAS” theo tên gọi tại Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hóa chất và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia sử dụng	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tên gọi “Mã CAS”.	
2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT VỀ NGUỒN CTNH		2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT VỀ NGUỒN CTNH	
	Phòng QLQT Môi trường	- Thông số thứ tự 22 của Bảng 2 (Tổng DDD, DDE và DDT) cần được làm rõ là bao gồm những đồng phân nào (chỉ bao gồm những đồng phân chính chiếm tỷ lệ thành phần cao trong hóa chất bảo vệ thực vật như các đồng phân p,p' hay bao gồm cả các đồng phân o,p')	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp: Đã tiếp thu và làm rõ đồng phân cần phân tích (bao gồm các đồng phân o, p, p')
	Phòng QLQT Môi trường	- Thông số thứ tự 27 của Bảng 2 (Heptaclo) nên được ghi rõ là “Heptaclo và Heptaclo epoxit” để thể hiện đúng bản chất của thông số này là bao gồm 2 cấu tử nêu trên.	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	Phòng QLQT Môi trường	- Thông số thứ tự 35 của Bảng 2 (2,4-D) thường không được tính vào nhóm hóa chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ. Thông số này cùng với thông số thứ tự 39 (2,4,5-TP) thường được gọi là hóa chất bảo vệ thực vật phenoxy. Việc phân tích 2 thông số này được thực hiện bằng một nhóm phương pháp khác so với hóa chất bảo vệ thực clo hữu cơ và photpho hữu cơ (ví dụ: US EPA 8321 hoặc US EPA 8151). Do đó, 2 thông số này nên được tách riêng thành một nhóm là “Hóa chất bảo vệ thực vật phenoxy” hoặc “Hóa chất bảo vệ thực vật khác”.	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp: Đã tiếp thu và chỉnh sửa, đưa về nhóm “hóa chất bảo vệ thực vật khác”
	Phòng QLQT Môi trường	- Thông số thứ tự 45 của Bảng 2 (Metoxyclo) nên được đưa lên nhóm “Hóa chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ”.	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp: Đã tiếp thu và chỉnh sửa, đưa về nhóm “hóa chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ”
	Phòng QLQT Môi trường	- Thông số thứ tự 54 và 55 của Bảng 2 (Tổng Dioxin và Tổng Furan) nên được làm rõ là bao gồm các cấu tử nào (cụ thể là 07 cấu tử dioxin và 10 cấu tử furan như được nêu trong phương pháp US EPA 1613B)	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp: Đã tiếp thu, cụ thể số cấu tử, cụ thể: Tổng Dioxin (bao gồm các cấu tử: 2,3,7,8-TCDD; 1,2,3,7,8-PeCDD; 1,2,3,4,7,8-HxCDD; 1,2,3,6,7,8-HxCDD;

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			1,2,3,7,8,9-HxCDD; 1,2,3,4,6,7,8-HpCDD; OCDD); Tổng Furan (bao gồm các cấu tử: 2,3,7,8-TCDF; 2,3,4,7,8-PeCDF; 1,2,3,7,8-PeCDF; 1,2,3,4,7,8-HxCDF; 1,2,3,6,7,8-HxCDF; 1,2,3,7,8,9-HxCDF; 2,3,4,6,7,8-HxCDF; 1,2,3,4,6,7,8-HpCDF; 1,2,3,4,7,8,9-HpCDF; OCDF)
	Phòng QLQT Môi trường	- Đối với Bảng 3, ngưỡng hàm lượng tuyệt đối theo mg/kg cần được làm rõ là theo khối lượng khô, hoặc bổ sung công thức tính toán quy đổi theo hệ số T như đang quy định tại QCVN 07:2009/BTNMT và QCVN 50:2013/BTNMT (tuy nhiên, sẽ không áp dụng được với chất thải dạng lỏng).	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp: Đã tiếp thu và chỉnh lý lại cho phù hợp hơn, cụ thể: đơn vị tính sẽ là ppm. Theo đó, đã chú giải “Đơn vị ppm được tính mg/kg theo khối lượng khô (chất thải rắn) hoặc mg/L (chất thải lỏng)”
	Sở TN&MT Hà Giang	Căn cứ pháp lý: - Đề nghị tách căn cứ thứ 3 thành từng căn cứ riêng biệt cho khoa học và bỏ cụm từ “ <i>thi hành</i> ” tại tên của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP cho đúng với tên của Nghị định. - Tách các căn cứ thứ 4 thành từng căn cứ riêng biệt cho khoa học. - Sắp xếp các căn cứ theo thứ tự thời gian ban hành cho khoa học.	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	TTQT Miền Bắc	- Tại Bảng 2, Mục 2.2.2. Các thành phần nguy hại: xem xét, bổ sung quy định đối với một số thành phần nguy hại chưa quy định tại Bảng 2 của dự thảo như: Sb, Be, Zn, Ni, Tl... (tham khảo theo EPA 40 CFR Part 261.3, tiêu chí quy định chất thải nguy hại, bảng các thành phần nguy hại và mức loại trừ áp dụng cho một số loại chất thải có quy định đối với các kim loại: Sb, As, Ba, Be, Cd, Cr, Pb, Hg, Ni, Se, Ag, Tl, Zn).	Đơn vị chủ trì tiếp thu một phần để chỉnh sửa cho phù hợp và xin được báo cáo, giải trình làm rõ hơn như sau: Dự thảo các thành phần nguy hại đã có tính kế thừa tại QCVN 07:2009/BTNMT và kết hợp với tham khảo theo EPA 40 CFR Part 261.3) và đã được thuyết minh cụ thể trong

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Thuyết minh quy chuẩn. Ngoài ra, đây là các thành phần nguy hại có trong chất thải công nghiệp phải kiểm soát, nên các dòng thải khác đã được quy định trong danh mục chất thải quy định tại Mục C Mẫu 01 Phụ lục III Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT
	TTQT Miền Bắc	- Tại Bảng 2, số thứ tự 54, 55. Các thành phần nguy hại: Đề nghị tổ soạn thảo xem xét quy định các cấu tử Dioxin, Furan chi tiết như trong QCVN 07:2009/BTNMT hoặc sửa bổ sung cụ thể các cấu tử đối với Tổng Dioxin, Tổng Furan do các phương pháp tiêu chuẩn phân tích và WHO hiện nay chủ yếu quy định phân tích các chất Dioxin/Furan độc (các cấu tử 2,3,7,8-Dioxin/Furan).	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp: Đã tiếp thu, cụ thể số cấu tử, cụ thể: Tổng Dioxin (bao gồm các cấu tử: 2,3,7,8-TCDD; 1,2,3,7,8-PeCDD; 1,2,3,4,7,8-HxCDD; 1,2,3,6,7,8-HxCDD; 1,2,3,7,8,9-HxCDD; 1,2,3,4,6,7,8-HpCDD; OCDD); Tổng Furan (bao gồm các cấu tử: 2,3,7,8-TCDF; 2,3,4,7,8-PeCDF; 1,2,3,7,8-PeCDF; 1,2,3,4,7,8-HxCDF; 1,2,3,6,7,8-HxCDF; 1,2,3,7,8,9-HxCDF; 2,3,4,6,7,8-HxCDF; 1,2,3,4,6,7,8-HpCDF; 1,2,3,4,7,8,9-HpCDF; OCDF)
	TTQT Miền Bắc	Đối với yêu cầu cung cấp danh mục các tính chất và thành phần nguy hại (gọi chung là thông số) của QCVN 07:2009/BTNMT đã từng thực hiện thời gian qua, bao gồm cả các nhiệm vụ của Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Tổng cục Môi trường trước đây và từ các nhiệm vụ dịch vụ bên ngoài (liệt kê danh sách các thông số quy định tại Bảng 1, Bảng 2 và Bảng 3 QCVN 07:2009/BTNMT đã từng thực hiện), Trung tâm cung cấp theo yêu cầu dựa trên các thông số đã từng thực hiện cụ thể như sau: tính kiềm; tính axit; Sb; As; Ba; Ag; Be; Cd; Pb;	Đơn vị đã tổng hợp để chỉnh sửa dự thảo QCVN cho phù hợp

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Co; Zn; Mo; Ni; Se; Hg; Cr (VI); tổng Xyanua (CN-); Phenol. Hóa chất bảo vệ thực vật nhóm Clo hữu cơ: Aldrin, Chlordane, Dieldrin, Endrin, Heptachlor, α - BHC, β - BHC, Lindane (gama -BHC), Tổng Endosulfan (α , β isomer); Dioxin/Furan.	
	Sở TN&MT Hải Dương	- Bảng 3 - Ngưỡng CTNH đưa ra thành phần nguy hại là “Tổng dầu mỡ khoáng” tuy nhiên trong Phụ lục phương pháp, kỹ thuật lấy mẫu chất thải và xác định các thành phần chất thải trong chất thải số TT 59 hướng dẫn phân tích theo US EPA Method 9071B đưa ra quy trình phân tích không phân biệt là dầu mỡ khoáng hay dầu mỡ động thực vật, đề nghị chuẩn hóa phương pháp phân tích Tổng dầu mỡ khoáng trong chất thải	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp. Theo đó, đã bổ sung thêm phương pháp sử dụng cột silicagel để tách dầu mỡ động thực vật.
	Sở TN&MT Hà Tĩnh	- Tại bảng 2, bảng 3: Đối với một số chất đặc biệt nguy hại (dioxin, PCB, kim loại nặng) đề nghị xem xét, điều chỉnh ngưỡng chất thải nguy hại theo hướng thắt chặt hơn trong việc phân định, phân loại và quản lý.	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo, giải trình và làm rõ hơn như sau: Các ngưỡng nguy hại được xây dựng dựa trên các tài liệu tham khảo và căn cứ khoa học, không thể thắt chặt hơn mà không có căn cứ.
	Sở TN&MT Nam Định	- Trang 6: Tại Bảng 2, Mục 2.2.2 Các thành phần nguy hại: + Danh mục các thông số quy định nên bổ sung các thông số Niken, Kẽm, Coban. + Nội dung thành phần nguy hại nhóm hóa chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ: Quy chuẩn kèm theo dự thảo thông tư mới đề cập đến thành phần nguy hại Lindan (γ BHC). Tuy nhiên, Tổng BHC gồm các đồng phân α BHC, β BHC, δ BHC, γ BHC đều là những thành phần nguy hại đặc biệt. Đề xuất bỏ Lindan (γ BHC) bổ sung thay bằng Tổng BHC.	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo, giải trình và làm rõ hơn như sau: Các thông số được đưa ra trong dự thảo quy chuẩn căn cứ vào tài liệu tham khảo và thực tế triển khai, không cần thiết quy định thêm các thông số như đề xuất. Tiếp thu một phần và thay thế Lindan bằng BHC (Benzene Hexachloride) (bao gồm: α -BHC; β -BHC; δ -BHC; γ -BHC) để bảo đảm tính đại diện
	Viện Chiến lược, chính sách	- Tại mục 2.1. Nguyên tắc chung: xem xét bổ sung trường hợp chất thải công nghiệp phải kiểm soát chưa được phân định thì	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo, giải trình và làm rõ hơn như sau: Nội dung này

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	TN&MT	được quản lý như chất thải nguy hại (đã được quy định tại Điều 24, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường).	không thuộc phạm vi của QCVN và đã được quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành
	Sở NN&MT Đồng Nai	- “ <i>Bảng 2, ngưỡng CTNH của thành phần nguy hại</i> ”: Đề nghị rà soát thành phần không có khả năng phát sinh như nguyên tố Ag, đồng thời bổ sung nguyên tố Mn và Ni là 02 nguyên tố dễ phát sinh trong công đoạn mạ	Đơn vị chủ trì tiếp thu một phần và chỉnh sửa cho phù hợp
	Bộ Quốc phòng	- Nghiên cứu bổ sung vào Mục I Bảng 2 dự thảo Quy chuẩn (trang 6) nội dung quy định đối với các chỉ tiêu đồng (Cu), kẽm (Zn), talium (Tl). Lý do: Để đảm bảo phù hợp với danh mục nhóm chất thải nguy hại theo quy định tại Mục C, Phụ lục III Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	Đơn vị chủ trì tiếp thu một phần và chỉnh sửa cho phù hợp
	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Đề nghị làm rõ nội dung quy định của Mục 2.1.2.	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp: Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng không quy định nội dung này nữa (do đã có quy định trong Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022)
	Sở TN&MT Hồ Chí Minh	Đề nghị điều chỉnh nội dung sai sót trong soạn thảo tại phần ghi chú (b) của Bảng 2 - mục 2.2.2 và tại mục 3.3.2 của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại.	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
	TTQT Miền Trung	Liệt kê các thông số quy định tại Bảng 1, Bảng 2 và Bảng 3 của QCVN 07:2009/BTNMT: Các thông số quy định tại Bảng 1, Bảng 2, Bảng 3 của QCVN 07:2009/BTNMT, Trung tâm Quan trắc môi trường miền Trung và Tây Nguyên đã triển khai thực hiện từ năm 2020 – 2024 gồm 16 thông số: (1) Tính axit, (2) tính kiềm, (3) Asen,	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp: Đã tổng hợp để phục vụ dự thảo quy chuẩn

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		(4) Bari, (5) Bạc, (6) Bery, (7) Cadimi, (8) Chì, (9) Kẽm, (10)Niken, (11) Selen, (12) Thủy ngân, (13) Tali, (14) Vanadi, (15) Molybden, (16) Tổng Xyanua, (17) Crom (VI), (18) Phenol. - Trong đó: + Trung tâm Quan trắc môi trường miền Trung và Tây Nguyên thực hiện phân tích, gồm 14 thông số: Tính axit, tính kiềm, Asen, Bari, Bạc, Bery, Cadimi, Chì, Kẽm, Niken, Selen, Thủy ngân, Tổng Xyanua. + Thầu phụ phân tích gồm 05 thông số: Tali, Vanadi, Molybden, Crom (VI), Phenol.	
3. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH		3. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH	
	Sở Nông nghiệp & Môi trường Hòa Bình	- Tại tiểu mục 3.3.2 dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo sửa lỗi chính tả: “Phải khuấy, trộn đều (nếu có thể)...”.	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp
	Sở Nông nghiệp & Môi trường Hòa Bình	- Tại tiểu mục 3.5.3 dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo giải thích nội dung của từ viết tắt “PCB” nhằm đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành.	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp: Polychlorinated biphenyls
	Sở TN&MT Nam Định	- Trang 9, Mục 3.4.2: Dự thảo nêu: Đối với các thành phần nguy hại: Không nhất thiết phải phân tích tất cả các thành phần nguy hại quy định tại Bảng 2 và Bảng 3 quy chuẩn này. Căn cứ vào loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; công nghệ sản xuất, công nghệ xử lý chất thải; nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, hoá chất sử dụng và đặc điểm nguồn thải để lựa chọn thành phần nguy hại để phân tích. Tuy nhiên việc xác định nguồn thải nào sẽ phân tích các thông số nào rất khó khăn cho cơ quan chuyên môn cấp tỉnh. Vì vậy kiến nghị Bộ TNMT hướng dẫn, định hướng rõ hơn về thông số của một số ngành nghề đặc trưng.	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp, trong đó bổ sung Phụ lục 2 về tính chất và thành phần nguy hại đặc trưng của chất thải công nghiệp phải kiểm soát theo nhóm nguồn/dòng thải chính
	UBND Bến Tre	- Mục 3.4 của dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc về ngưỡng chất thải nguy hại đã quy định hướng dẫn nguyên tắc lựa chọn	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp: Đã bổ sung Phụ lục 2 Định

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		các tính chất và thành phần nguy hại để phân tích nhằm phân định là chất thải nguy hại; trong đó đã nêu rõ: không nhất thiết phải phân tích tất cả các tính chất và thành phần nguy hại, mà căn cứ vào loại hình sản xuất, dịch vụ, công nghệ sản xuất, công nghệ xử lý... để lựa chọn tính chất và thành phần nguy hại cần phân tích. Tuy nhiên, từ thực tế công tác quản lý chất thải nguy hại, có một số loại hình sản xuất, dịch vụ phát sinh chất thải có chứa nhiều thành phần phức tạp, khó xác định các thành phần đặc trưng. Ví dụ: loại hình dịch vụ cơ sở y tế, hầu hết các cơ sở y tế trên địa tỉnh còn lúng túng trong việc phân định bùn thải từ hệ thống xử lý nước và tro xỉ thải từ lò đốt chất thải y tế do không thể xác định được thành phần nguy hại đặc trưng trong hai loại chất thải này. Vì vậy, đề Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, ban hành hướng dẫn riêng đối với loại hình dịch vụ cơ sở y tế.	hướng gợi ý về tính chất và thành phần nguy hại đặc trưng của chất thải công nghiệp phải kiểm soát theo nhóm nguồn/dòng thải chính
	Sở TN&MT Hải Phòng	- Mục 3.3 Nguyên tắc lấy mẫu, phân tích, phân định và phân loại CTNH (trang 8): - Mục 3.3.5: <i>“Đối với việc phân định chung một dòng chất thải phát sinh thường xuyên từ một nguồn chất thải xác định có phải là CTNH hay không thì phải lấy mẫu ít nhất 03 ngày khác nhau, thời điểm lấy mẫu của mỗi ngày phải khác nhau (đầu, giữa và cuối của một ca hoặc mẻ hoạt động), mỗi lần ít nhất 03 mẫu ngẫu nhiên ở các vị trí khác nhau”</i>. Đề nghị hướng dẫn việc tính toán giá trị trung bình của các mẫu theo từng ngày, theo trung bình 9 mẫu cho cả 3 ngày.	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp: Đã bổ sung Phụ lục 2 Định hướng gợi ý về tính chất và thành phần nguy hại đặc trưng của chất thải công nghiệp phải kiểm soát theo nhóm nguồn/dòng thải chính
	Sở TN&MT Hải Phòng	- Mục 3.4.2. Đối với các thành phần nguy hại (trang 9): Đề nghị hướng dẫn việc xác định, lựa chọn thành phần nguy hại đặc trưng để phân tích theo loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; công nghệ sản xuất, công nghệ xử lý chất thải; nguyên liệu,	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp: Đã bổ sung Phụ lục 2 Định hướng gợi ý về tính chất và thành phần nguy hại đặc trưng của chất thải công

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		vật liệu, nhiên liệu, hóa chất sử dụng và đặc điểm nguồn thải.	nghiệp phải kiểm soát theo nhóm nguồn/dòng thải chính
	Sở NN&MT Đồng Nai	- Đề nghị giữ nguyên quy định đối với đơn vị lấy mẫu, phân tích như QCVN 07:2009/BTNMT trong đó yêu cầu: “3.2.1. Đơn vị lấy mẫu, phân tích phải được công nhận chất lượng (đối với các phương pháp xác định và các thông số phân tích quy định tại Quy chuẩn này) hoặc được cơ quan quản lý nhà nước về môi trường chỉ định. Các kết quả phân tích của đơn vị chưa được công nhận mà không do cơ quan quản lý nhà nước về môi trường chỉ định chỉ có tính chất tham khảo, không có giá trị trước pháp luật. 3.2.2. Đơn vị lấy mẫu, phân tích phải có trách nhiệm như sau: a) Phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc lấy mẫu và kết quả phân tích mẫu làm cơ sở để phân định, phân loại CTNH; b) Phải cử cán bộ có đủ năng lực tiến hành lấy mẫu và lập biên bản lấy mẫu kèm theo (kết quả phân tích trên mẫu được lấy bởi chủ nguồn thải hoặc đơn vị chưa được công nhận mà không do cơ quan quản lý nhà nước về môi trường chỉ định chỉ có tính chất tham khảo, không có giá trị trước pháp luật); c) Phải áp dụng đúng nguyên tắc lấy mẫu và phương pháp xác định quy định tại Quy chuẩn này. 3.2.3. Trường hợp có tranh chấp do sự khác biệt giữa kết quả phân tích của hai đơn vị lấy mẫu, phân tích thì cơ quan quản lý nhà nước về môi trường chỉ định một đơn vị lấy mẫu, phân tích thứ ba (được chính thức công nhận chất lượng) làm trọng tài, đồng thời yêu cầu hai đơn vị lấy mẫu, phân tích nêu trên tiến hành lặp lại để kiểm tra đối chiếu.”	Đơn vị chủ xin được báo cáo, giải trình và làm rõ hơn như sau: QCVN 07:2009/BTNMT được ban hành từ năm 2009 khi chưa có các quy định khác. Hiện nay, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành đã có quy định, yêu cầu cụ thể đối với các đơn vị thực hiện dịch vụ quan trắc môi trường nên nội dung trên không thuộc phạm vi của QCVN này
	Sở NN&MT	- Nguyên tắc lấy mẫu, phân tích, phân định và phân loại CTNH	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Đồng Nai	tại mục 3.3: Đề nghị bổ sung quy định về việc so sánh với ngưỡng CTNH trường hợp đối với mẫu hỗn hợp không thể tách riêng các thành phần chất thải phải lấy ít nhất 09 mẫu tại mục 3.3.3 và mẫu dùng phân định chung một dòng chất thải phát sinh thường xuyên từ một nguồn thải nhất định theo mục 3.3.5, cụ thể: + Phải so sánh, kết luận thế nào nếu chỉ 01 mẫu hoặc một số ít mẫu vượt ngưỡng giới hạn, trong khi các mẫu còn lại đều đạt ngưỡng. + Nếu không có quy định cụ thể trong trường hợp này, các cơ quan quản lý và doanh nghiệp sẽ bị vướng trong quá trình triển khai khi gặp trường hợp trên: không phân định được chất thải nguy hại hay là không nguy hại.	phù hợp: Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng sử dụng giá trị trung bình của kết quả phân tích để so sánh với ngưỡng CTNH.
	Sở NN&MT Đồng Nai	- Theo mục 3.3.1, 3.3.2 và 3.3.4 có quy định: sử dụng giá trị trung bình của kết quả phân tích đối với từng chất thải thành phần để so sánh với ngưỡng CTNH. Như vậy, trường hợp có mẫu phát hiện vượt ngưỡng giới hạn nhưng giá trị trung bình mà không vượt thì không phân định là chất thải nguy hại hay có mẫu đạt nhưng nếu giá trị trung bình vượt ngưỡng giới hạn cả 02 phương pháp (ngâm chiết và tuyệt đối) thì vẫn được phân định là chất thải nguy hại. - Cần bổ sung quy định lấy giá trị trung bình của tất cả các mẫu để so sánh và phân định. - Đề nghị sửa mục “3.3.2. Đối với chất thải lỏng, bùn thuộc loại KS hoặc hỗn hợp của chúng: phải khuấy, trộn đều (nếu có thể) trước khi lấy ít nhất 03 mẫu đại diện ngẫu nhiên ở các vị trí khác nhau và sử dụng giá trị trung bình của kết quả phân tích để so sánh với ngưỡng CTNH” thành: “3.3.2. Đối với chất thải lỏng, bùn thuộc loại KS hoặc hỗn hợp của chúng: phải	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp: Đã quy định rõ, theo đó giá trị trung bình mà vượt ngưỡng CTNH thì chất thải đó được phân định là chất thải nguy hại. Đơn vị chủ trì đề nghị giữ nguyên theo như dự thảo vì cần phân tích và lấy giá trị trung bình để đảm bảo tính chính xác

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		khuấy, trộn đều (nếu có thể) trước khi lấy ít nhất 03 mẫu đại diện ngẫu nhiên ở các vị trí khác nhau trộn đều thành 01 mẫu đồng nhất, phân tích kết quả để so sánh với ngưỡng CTNH” (Lý do việc phân tích tại 03 vị trí khác nhau và sử dụng giá trị trung bình của kết quả phân tích là không cần thiết và tốn kém chi phí phân tích; ngoài ra, mẫu chất thải lỏng, bùn có thể dễ dàng trộn đều và phân tích.	
	Sở NN&MT Đồng Nai	- Phương pháp, kỹ thuật lấy mẫu chất thải và xác định các thành phần chất thải trong chất thải: pH: Đề nghị xem lại 2 phương pháp US Method 3540C và 3545D (không phải là phương pháp xác định pH). Sb, Ba, Cd, Pb, Cr: Bổ sung phương pháp phân tích SMEWW 3120B hoặc USEPA 6010B Ag: Bổ sung phương pháp phân tích SMEWW 3120B hoặc USEPA 200.7 hoặc USEPA 6010B Hg: bổ sung phương pháp phân tích TCVN 7877:2008 Se: bổ sung phương pháp phân tích SMEWW 3113B Tổng dầu khoáng: bổ sung phương pháp phân tích USEPA 1664 hoặc SMEWW 5520 B&F	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp: Tiếp thu một phần và đã lược bỏ US Method 3540C và 3545D; đã rà soát hoàn thiện các phương pháp phân tích
	Sở NN&MT Đồng Nai	- Mục 3.4. Nguyên tắc lựa chọn các tính chất và thành phần nguy hại để phân tích”: Dự thảo đề cập chung chung, khó vận dụng, cần quy định rõ như QCVN 50:2013/BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định chủng loại bùn thải thì thực hiện phân định các chỉ tiêu, thành phần nguy hại tương ứng.	Đơn vị chủ trì tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp: Tiếp thu và đã bổ sung Phụ lục 2 Định hướng gợi ý về tính chất và thành phần nguy hại đặc trưng của chất thải công nghiệp phải kiểm soát theo nhóm nguồn/dòng thải chính
	Bộ Quốc phòng	- Nghiên cứu bổ sung vào Mục 3 dự thảo Quy chuẩn (trang 8) nội dung yêu cầu về điều kiện bảo quản mẫu đối với từng dạng chất thải (lỏng, bùn, rắn). Lý do: Để đảm bảo tính chính xác trong kết quả phân tích, xác định thành phần chất thải, đặc biệt	Đơn vị chủ trì xin được báo cáo, giải trình và làm rõ hơn như sau: Hiện nay, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành đã có quy định, yêu cầu cụ

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		với các chất dễ bay hơi hoặc dễ phân hủy.	thể đối với các đơn vị thực hiện dịch vụ quan trắc môi trường nên nội dung trên không thuộc phạm vi của QCVN này
	Sở TN&MT Hải Dương	Bảng 3 - Ngưỡng CTNH đưa ra thành phần nguy hại là “Tổng dầu mỡ khoáng” tuy nhiên trong Phụ lục phương pháp, kỹ thuật lấy mẫu chất thải và xác định các thành phần chất thải trong chất thải số TT 59 hướng dẫn phân tích theo US EPA Method 9071B đưa ra quy trình phân tích không phân biệt là dầu mỡ khoáng hay dầu mỡ động thực vật, đề nghị chuẩn hóa phương pháp phân tích Tổng dầu mỡ khoáng trong chất thải	Đơn vị chủ trì tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp. Theo đó, đã bổ sung thêm phương pháp sử dụng cột silicagel để tách dầu mỡ động thực vật.
4. QUY ĐỊNH QUẢN LÝ		4. QUY ĐỊNH QUẢN LÝ	
	Sở TN&MT Bình Dương	- Tại mục quy định quản lý (mục 4.1) cần làm rõ danh mục chất thải được quy định trong văn bản pháp luật nào và trường hợp phân tích cho mục đích khác thì cần cụ thể là mục đích gì (ví dụ như: phục vụ cho giám định tư pháp,...).	Đơn vị chủ trì xin được giải trình và làm rõ hơn như sau: Nội dung này đã được nêu rõ trong phần giải thích từ ngữ
	Sở TN&MT Hà Tĩnh	- Tại mục 4.5.1: Đề nghị xem xét, bổ sung quy định cụ thể hơn về điều kiện để chất thải rắn được sử dụng chất làm vật liệu xây dựng.	Đơn vị chủ trì đề nghị không bổ sung do không thuộc phạm vi của QCVN này
	Sở TN&MT Nam Định	- Trang 11, Mục 4 quy định quản lý: Đề nghị đánh lại số thứ tự mục 4.6 đến mục 4.8 không có mục 4.7.	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	UBND TP Hà Nội	- Tại mục 4.5.1: Đề nghị Bộ Tài nguyên và môi trường quy định cụ thể quy trình kiểm tra thành phần tro xỉ phát sinh trong hoạt động tiêu hủy chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp và tro bay từ các hoạt động trên để xác định mức độ an toàn trước khi có thể được tận dụng làm vật liệu xây dựng.	Đơn vị chủ trì đề nghị không bổ sung do không thuộc phạm vi của QCVN này
	UBND TP Hà Nội	- Đề nghị bổ sung quy định về phương án xử lý tro xỉ từ hoạt động tiêu hủy chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp và tro bay từ hoạt động tiêu hủy chất thải sinh hoạt, công	Đơn vị chủ trì đề nghị không bổ sung do không thuộc phạm vi của QCVN này

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND Thanh Hóa	nghiệp, nguy hại. - Tại mục 4.4. “Hỗn hợp chất thải có ít nhất một chất thải thành phần là CTNH bị coi là CTNH (hay hỗn hợp CTNH) và phải quản lý theo các quy định đối với CTNH”. Đề nghị xem lại về giá trị giới hạn hoặc có quy định chi tiết hơn (ví dụ khối lượng thành phần nguy hại rất nhỏ trong khối lượng lớn chất thải thông thường, chất thải công nghiệp).	Đơn vị chủ trì xin được giải trình và làm rõ hơn như sau: Đây là quy định đảm bảo phải phân loại CTNH theo quy định và đã được thực hiện tốt trong thời gian vừa qua
	UBND TP Huế	- Mục 4.3. nghiên cứu làm rõ về phương pháp lấy mẫu đối với nguồn thải phát sinh thường xuyên hoặc thành phần lúc vượt lúc không vượt quy chuẩn.	Đơn vị chủ trì xin được giải trình và làm rõ hơn như sau: Phương pháp lấy mẫu được quy định ở trên, nội dung này chỉ quy định nếu một dòng chất thải phát sinh thường xuyên (có tính chất lặp đi lặp lại một cách tương đối ổn định) từ một nguồn thải nhất định (như bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải) có tính chất hoặc thành phần nguy hại lúc vượt ngưỡng, lúc không vượt ngưỡng (dưới ngưỡng) CTNH tại các thời điểm lấy mẫu khác nhau thì phải phân định chung dòng chất thải đó là CTNH,
	Sở TN&MT Hải Phòng	- Mục 4.3 (trang 10): “Nếu một dòng chất thải phát sinh thường xuyên (có tính chất lặp đi lặp lại một cách tương đối ổn định) từ một nguồn thải nhất định (như bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải) có tính chất hoặc thành phần nguy hại lúc vượt ngưỡng, lúc không vượt ngưỡng (dưới ngưỡng) CTNH tại các thời điểm lấy mẫu khác nhau thì phải phân định chung dòng chất thải đó là CTNH, trừ trường hợp phân định riêng cho từng lô chất thải riêng lẻ trong dòng chất thải đó”. Đề nghị hướng dẫn xác định tần số/số lần quan trắc cụ thể để đánh giá đối với	Đơn vị chủ trì xin được giải trình và làm rõ hơn như sau: Nội dung này không quy định về tần suất mà chỉ quy định nếu một dòng chất thải phát sinh thường xuyên (có tính chất lặp đi lặp lại một cách tương đối ổn định) từ một nguồn thải nhất định (như bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải) có tính chất hoặc thành phần nguy hại lúc vượt ngưỡng, lúc không vượt ngưỡng

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		dòng thải này đảm bảo thống nhất với nội dung tại mục 5.1.2	(dưới ngưỡng) CTNH tại các thời điểm lấy mẫu khác nhau thì phải phân định chung dòng chất thải đó là CTNH
	Sở TN&MT Hải Phòng	- Mục 4.5.1 (trang 11): “Tro xỉ từ hoạt động thiêu hủy CTNH và các chất thải có thành phần vô cơ nếu không có thành phần nguy hại nào vượt ngưỡng CTNH quy định tại Quy chuẩn này thì có thể tận dụng làm sản phẩm vật liệu xây dựng nếu cường độ hóa rắn (bê tông hóa hay các biện pháp khác như đóng gạch) không thấp hơn mức 100. Trường hợp cường độ hóa rắn thấp hơn mức 100 thì phải được quản lý như chất thải rắn công nghiệp thông thường.” Đề nghị xem xét bổ sung hướng dẫn quy định đối với tro xỉ từ hoạt động thiêu hủy CTNH và các chất thải có tỷ lệ thành phần hữu cơ nhất định nếu không có thành phần nguy hại nào vượt ngưỡng CTNH quy định tại Quy chuẩn này thì có thể tận dụng làm sản phẩm vật liệu xây dựng (ví dụ tro xỉ từ nhà máy đốt rác phát điện...)	Đơn vị chủ trì xin được giải trình và làm rõ hơn như sau: Nội dung này đã đưa ra quy định về quản lý tro xỉ từ lò đốt của các loại chất thải khác nhau. Đồng thời, do thành phần và tính chất của chất thải là không ổn định nên không thể quy định cụ thể loại tro xỉ đó có thể được sử dụng ngay làm vật liệu xây dựng mà không qua phân tích các thành phần nguy hại có thể có trong đó.
5. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN		5. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN	
	Sở TN&MT Nam Định	- Trang 11, Mục 5.1.1: Dự thảo nêu: Trách nhiệm của chủ nguồn thải: Thực hiện 3 lần quan trắc, phân tích tính chất và thành phần nguy hại của chất thải trong 3 ngày khác nhau của giai đoạn vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải (nếu thuộc đối tượng phải thực hiện theo quy định). Tuy nhiên đối với các cơ sở đã đi vào hoạt động, thời điểm vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải đã qua thì tần suất lấy mẫu và thời điểm lấy mẫu như thế nào? Đề nghị bổ sung làm rõ.	Đơn vị chủ trì đã rà soát, không quy định nội dung về vận hành thử nghiệm do không thuộc nội dung của QCVN
	UBND Thanh Hóa	- Bổ sung trách nhiệm của chủ nguồn thải CTNH trong việc quản lý lưu giữ hóa đơn, chứng từ chuyển giao CTNH (thời gian lưu giữ tối thiểu).	Đơn vị chủ trì đề nghị không bổ sung do không thuộc phạm vi của QCVN này

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Mục 5: Bổ sung trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức quan trắc môi trường.	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu theo hướng bổ sung trách nhiệm của các tổ chức quan trắc môi trường. Riêng trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước đã được quy định tại Mục 6 về tổ chức thực hiện.
	Sở TN&MT Cà Mau	- Tại mục 5.1.2 trang 11, đề nghị bỏ nội dung “khuyến cáo chủ nguồn thải phân định chất thải 01 lần/năm”; theo đó, bổ sung nội dung yêu cầu bắt buộc phân định chất thải nguy hại trong trường hợp có thay đổi dẫn tới gia tăng thành phần nguy hại của chất thải.	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	Bộ GTVT	Mục 5.1.2 của dự thảo Quy chuẩn: Đề nghị xem xét sửa lại đoạn “...Khuyến cáo chủ nguồn thải thực hiện phân định chất thải tối thiểu 01 lần/năm hoặc phân định lại chất thải trong trường hợp có thay đổi về công nghệ sản xuất, công nghệ xử lý chất thải, nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, hóa chất sử dụng và thay đổi khác dẫn tới thay đổi tính chất và thành phần nguy hại của chất thải.” thành “...Trong trường hợp có thay đổi về công nghệ sản xuất, công nghệ xử lý chất thải, nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, hóa chất sử dụng và thay đổi khác dẫn tới thay đổi tính chất và thành phần nguy hại của chất thải thì chủ nguồn thải phải thực hiện phân tích tính chất và thành phần nguy hại của mẫu chất thải trong toàn bộ quá trình hoạt động.”	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN		6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	
	Cục Đo đạc, bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	- Xem xét bổ sung mục lục, tài liệu viện dẫn; bổ sung trong Mục Tổ chức thực hiện: 1. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này;	Đơn vị chủ trì đã rà soát theo quy định

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
PHỤ LỤC		PHỤ LỤC	
	TTQT Miền Bắc	- Tại Phụ lục dự thảo Quy chuẩn: Phương pháp, kỹ thuật lấy mẫu chất thải và xác định các thành phần chất thải trong chất thải: Chỉnh sửa, bổ sung phương pháp thử nghiệm cho 1 số thành phần chất thải, cụ thể: thông số pH: Rà soát các phương pháp thử nghiệm không thuộc phạm vi áp dụng như: US EPA Method 3540C, US EPA Method 3545D; thông số Ag: Rà soát bổ sung phương pháp US EPA Method 200.7, US EPA Method 200.8; Thông số Hg: Rà soát bổ sung phương pháp EPA Method 245.1; Cập nhật phương pháp thử nghiệm cho các thông số nhóm dẫn xuất halogen và hydrocacbon dễ bay hơi: US EPA Method 5035A thay thế cho US EPA Method 5035;	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	TTQT Miền Trung	Phụ lục 60. Xyanua hoạt động 61. Tổng Xyanua - Bổ sung thêm phương pháp phân tích theo ISO 17380:2013: Chất lượng đất – Xác định tổng Xyanua và Xyanua hoạt động – Phương pháp phân tích dòng liên tục	Đơn vị chủ trì đề nghị giữ nguyên không điều chỉnh do phạm vi của phương pháp không phù hợp (xác định trong đất, không phải trong chất thải)
THUYẾT MINH DỰ THẢO QCVN – DỰ THẢO THÔNG TƯ		THUYẾT MINH DỰ THẢO QCVN – DỰ THẢO THÔNG TƯ	
	Cục Chuyển đổi số và TTDLTNMT	- Cần làm rõ phương thức xây dựng QCVN để xác định đây là quy chuẩn mới hay chỉnh sửa bổ sung các quy chuẩn đã có. Nếu Dự thảo QCVN là bản cập nhật, chỉnh sửa các QCVN đã có thì phải đặt tên theo đúng quy định tại mục a5 Khoản 2 Điều 13 của Thông tư 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật.	Đơn vị chủ trì đã nêu rõ trong thuyết minh, trong đó đây là quy chuẩn sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn hiện có.
	Cục Chuyển đổi số và	- Bổ sung bảng so sánh các nội dung mới so với QCVN đã có nếu có sự kế thừa, cập nhật, chỉnh sửa nội dung.	Đơn vị chủ trì đã rà soát và nêu rõ những thay đổi chính của dự thảo QCVN

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	TTDLTNMT		
	Bộ GTVT	- Trong Thuyết minh soát xét, sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại có nội dung “... kết hợp hài hòa về số lượng, giá trị các thông số, chỉ tiêu giữa quy định của Việt Nam và Hoa Kỳ” và “Nghiên cứu học tập kinh nghiệm của Hoa Kỳ và một số quốc gia phát triển trên thế giới.”. Tuy nhiên, trong thuyết minh chưa thể hiện các giá trị ngưỡng chất thải nguy hại được quy định bởi các quốc gia này. Đề nghị bổ sung nội dung này làm căn cứ, cơ sở quy định giá trị các thông số, chỉ tiêu,... cho phù hợp.	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	Bộ GTVT	- Trong Thuyết minh có nêu sự sai khác về ngưỡng nguy hại của một số chỉ tiêu theo quy định giữa QCVN 07:2009/BTNMT và cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ nhưng chưa có phân tích, đánh giá, làm rõ lý do của sự sai khác này và cũng chưa nêu luận cứ khoa học để lựa chọn ngưỡng phù hợp với Việt Nam. Đề nghị bổ sung thuyết minh làm rõ.	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra TNN Quốc gia	- Mục 3.3. Về phương thức và cách tiếp cận soát xét, sửa đổi QCVN: Việc nghiên cứu và tham khảo một số các quy định của những nước phát triển đặc biệt là những nước có trình độ khoa học hàng đầu thế giới như: Hoa Kỳ, Châu Âu, Canada... và kết hợp hài hòa giữa quy định của Việt Nam và những nước này như thuyết minh là hoàn toàn phù hợp. Tuy nhiên thuyết minh cần làm rõ và chi tiết hơn thể hiện những luận chứng mang tính khoa học như cách tính, phương pháp tính,... từ đó làm căn cứ cho việc xác định và lựa chọn về số lượng, giá trị các thông số, chỉ tiêu để phù hợp với trình độ phát triển và điều kiện tự nhiên của Việt Nam khi đưa vào QCVN.	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	Sở Nông nghiệp & Môi trường	- Căn cứ Mẫu số 12 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp

NHÓM VẤN ĐỀ/ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Hòa Bình	sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên của dự thảo Thông tư như sau: “Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại”	
	Sở Nông nghiệp & Môi trường Hòa Bình	- Tại căn cứ ban hành thứ ba (từ trên xuống), đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh như sau: “Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường”.	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp
	Viện Khoa học môi trường biển & hải đảo	- Cần đánh giá tác động của việc thay đổi ngưỡng nguy hại đến hoạt động của các doanh nghiệp và công tác quản lý môi trường. Cần xem xét tính khả thi của việc áp dụng các phương pháp thử nghiệm mới, đặc biệt là đối với các phòng thí nghiệm tại Việt Nam.	Đơn vị chủ trì đã tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp và làm rõ trong phần thuyết minh xây dựng dự thảo QCVN
	Sở TN&MT Hồ Chí Minh	Đề nghị bổ sung Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính Phủ vào phần căn cứ thực hiện của ba Thông tư.	Đơn vị chủ trì đã cập nhật, chỉnh sửa theo các quy định hiện hành